

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỂM TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2016

Tính theo thang điểm 100

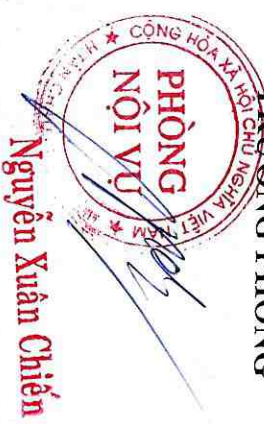
Tính theo thang điểm 100									
STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Điểm học tập (hệ số 2)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm phỏng vấn (hệ số 1)	Điểm ưu tiên	Tổng số điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9=5+6+7+8	10
I CHỨC DANH CÔNG CHỨC TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN (01 CHỈ TIÊU)									
1	Nguyễn Võ Hồng Châu		25/07/1990	117.40	65.00				Không tham dự phỏng vấn
2	Nguyễn Thị Mùi		18/3/1991	146.60	82.00	55.25		283.85	
3	Trần Thị Cẩm Vân		15/4/1989	133.00	70.00	79.25	20	302.25	Con thương binh
II CHỨC DANH CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG - THỐNG KÊ (03 CHỈ TIÊU)									
1	Trần Nguyễn Bảo	11/03/1977		113.80	70.00	88.50	20	292.30	Người dân tộc
2	Phùng Thị Lệ Hằng		20/12/1994	136.20	80.00	85.00	20	321.20	Người dân tộc
3	Trịnh Ngọc Hưng	26/03/1993		146.20	72.50	78.00		296.70	
4	Lê Đại Lanh	20/10/1982		123.40	52.50	92.50	10	278.40	Người HDKCT
5	Phạm Thị Lệ		*/1988	110.60	50.00	91.00	10	261.60	Người HDKCT
6	Nguyễn Thị Thùy Linh		5/8/1993	143.60	67.50	80.50		291.60	
7	Trần Thị Phương		12/04/1994	150.20	70.00	87.50		307.70	

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG

Tân Châu, ngày 10 tháng 01 năm 2017

CHỖ TỊCH
CHỖ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Nam

Nguyễn Xuân Chiến

Nguyễn Thị Thành